

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST.
Ngày 24/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Bà Lê Thị Hạnh Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST- HS, ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với:

Bị cáo Kim Tấn T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2000, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Tấn M, sinh năm 1968 và bà Kim Thị L, sinh năm 1969; vợ, con chưa có; anh, chị, em ruột gồm có 03 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ hình sự từ ngày 11/10/2024 đến ngày 17/10/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Hoàng T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, không có lý do.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M1 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,8652 gam.

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M2 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu nâu (sau giám định) có khối lượng 0,0817 gam.

- 02 đoạn ống thủy tinh trong suốt, kích thước tương tự nhau 20 x 0,5cm./.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, bị cáo Kim Tấn T đang ở nhà của bị cáo tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì có người bạn tên M2 nhà ở khu vực gần Nhà máy N đến chơi (không rõ họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể), M2 cho bị cáo 01 túi nylon có viền màu đỏ kích thước 5,3 x 3,6cm chứa ma túy và 03 đoạn ống thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau khi M2 đi về, bị cáo lấy một ít ma túy để vào trong 01 ống thủy tinh sử dụng một mình nhưng không hết, số ma túy còn trong ống thủy tinh và ma túy còn lại trong túi nylon bị cáo cất giữ tại nhà.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, bị cáo đi đến nhà người bạn tên Lê Hoàng T1, cư trú ấp T, xã T, huyện C mượn xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 84K7 – 4382 rồi một mình điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi bị cáo đem theo túi nylon có viền màu đỏ chứa ma túy cầm trong lòng bàn tay trái, bị cáo vừa cầm túi ma túy, vừa điều khiển xe mô tô và đem theo 03 đoạn ống thủy tinh cất giấu trong túi quần phía trước bên phải, trong này có 01 ống thủy tinh còn chứa ma túy, bị cáo điều khiển xe đi về hướng xã V nhưng sợ bị phát hiện nên bị cáo quay xe lại rồi điều khiển xe về nhà bị cáo để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày 11/10/2024, khi bị cáo đang điều khiển xe trên tuyến Quốc lộ E theo hướng thị trấn C đi xã T, đến đoạn thuộc khóm Mỹ C, thị trấn C bị cáo phát hiện có lực lượng Công an huyện C nên bị cáo ném túi nylon chứa ma túy xuống lề đường rồi tiếp tục tăng ga bỏ chạy về phía trước khoảng 20 mét thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, quản lý vật chứng gồm: 01 túi nylon có viền màu đỏ kích thước 5,3 x 3,6cm chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong mã số PS2 2009141; 01 đoạn ống thủy tinh chứa tinh thể rắn màu nâu được niêm phong mã số PS2 2009148; 02 đoạn ống thủy tinh trong suốt và 01 xe mô tô biển số 84K7-4382.

Kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo, kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Bút lục số 80.

Căn cứ Kết luận giám định số 535/KL-KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon được niêm phong mã số PS2 2009141 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8973 gam.

Gói 02: Tinh thể màu nâu chứa trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh được niêm phong mã số PS2 2009148 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0953 gam.

Ngày 14/10/2024 và ngày 16/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Kim Tấn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam bị cáo để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 05/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, biên bản bắt quả tang, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đối với người tên M2 cho bị cáo 01 túi ma túy, do không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ nên không xác minh làm việc được.

- Đối với Lê Hoàng T1 cho bị cáo mượn xe mô tô, không giúp sức bị cáo trong việc cất giấu ma túy nên không xử lý. Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Hoàng T1 một xe mô tô biển số 84K7 - 4382.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKS-HS, ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Kim Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Kim Tấn T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, bị cáo thống nhất kết luận giám định số: 535/KL-KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận. Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Kim Tấn T từ 01 năm đến 02 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Kim Tấn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,9926 gam, nguồn gốc ma túy là do Minh tặng cho, bị cáo nhận đem về tàng trữ để sử dụng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Kim Tấn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, bị cáo Kim Tấn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 84K7 – 4382 theo hướng thị trấn C đi xã T, bị cáo vừa điều khiển xe mô tô vừa cầm 01 túi ma túy trong lòng bàn tay trái và cất giấu trong túi quần phía trước bên phải 01 ống thủy tinh chứa ma túy đi về nhà bị cáo để sử dụng ma túy. Khi bị cáo đang điều khiển xe đến đoạn thuộc khóm Mỹ C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện có lực lượng Công an huyện C nên bị cáo ném túi nylon chứa ma túy xuống lề đường rồi tiếp tục tăng ga bỏ chạy về phía trước khoảng 20 mét thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, quản lý túi nylon và ống thủy tinh chứa ma túy, niêm phong gửi giám định.

Căn cứ Kết luận giám định số 535/KL-KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon được niêm phong mã số PS2 2009141 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8973 gam.

Gói 02: Tinh thể màu nâu chứa trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh được niêm phong mã số PS2 2009148 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0953 gam.

Kết luận là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,9926 gam.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Kim Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, dễ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo nhận chất ma túy của người tên M2 (không rõ họ và tên, địa chỉ cụ thể) mục đích tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật khi nhận chất ma túy của người tên Minh tặng cho đem về nhà tàng trữ để sử dụng một cách công khai, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M1 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,8652 gam.

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M2 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu nâu (sau giám định) có khối lượng 0,0817 gam.

Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- 02 đoạn ống thủy tinh trong suốt, kích thước tương tự nhau 20 x 0,5cm để chứa chất ma túy, hiện không có giá trị sử dụng.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Kim Tấn T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Kim Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M1 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,8652 gam.

- 01 gói niêm phong số 535/2024/M2 ghi ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T2, bên trong có chứa tinh thể màu nâu (sau giám định) có khối lượng 0,0817 gam.

- 02 đoạn ống thủy tinh trong suốt, kích thước tương tự nhau 20 x 0,5cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kim Tấn T nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm